

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN BÌNH

Số: ~~192~~ /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Bình, ngày 07 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu – chi ngân sách xã quý I năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết 15/NQ-HĐND ngày 29/12/2020 của Hội đồng nhân dân xã An Bình về dự toán và phân bổ ngân sách xã năm 2021;

Xét đề nghị của công chức Tài chính - Kế toán xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu Thu - Chi ngân sách xã quý I năm 2021 của UBND xã An Bình.

(bao gồm các biểu kèm theo Quyết định này).

- Thời gian công khai: 30 ngày kể từ Quyết định có hiệu lực.
- Địa điểm công khai: Niêm yết tại trụ sở UBND xã An Bình

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công chức văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Kế toán - Tài chính xã căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện;
- Lưu: VP UBND xã.



Nguyễn Đăng Xuân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN BÌNH**

Biểu số 113/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: 143.../QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2021 của UBND xã An Bình)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước Thực hiện quý I	So sánh (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	Tổng số thu	14.320.052,000	10.072.495,308	70,34
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	95.000	63.101	66,42
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	6.195.500,000	5.217.521,023	84,21
3	Thu bổ sung	8.029.552	4.587.352	57,13
	- Bổ sung cân đối	4.323.200	1.060.800	24,54
	- Bổ sung cân đối có gắn mã CTMT			
	- Bổ sung có mục tiêu	3.706.352	3.526.552	95,15
4	Thu chuyển nguồn	-	204.521,285	
5	Thu kết dư ngân sách năm trước	-	-	
II	Tổng số chi	14.320.052,000	6.449.342,653	45,04
1	Chi đầu tư phát triển	8.400.000,000	4.694.081,000	55,88
2	Chi thường xuyên	5.262.052,000	1.755.261,653	33,36
3	Chi dự phòng	658.000,000	-	-

An Bình, ngày 07 tháng 4 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

Thư

Nguyễn Thị Thúy

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Xuân

ỦY BAN NHÂN DÂN

XÃ AN BÌNH

Biểu số 114/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: 442/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2021 của UBND xã An Bình)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		THỰC HIỆN QUÝ IV		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	TỔNG THU	14.320.052,0	14.320.052,0	10.072.495,308	10.072.495,308	70,338	70,338
I	Các khoản thu 100%	95.000,0	95.000,0	63.101,000	63.101,000	66,4	66,4
	Phí, lệ phí	35.000,0	35.000,0	10.977,0	10.977,0	31,4	31,4
	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	35.000,0	35.000,0	-	-	-	-
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân để XD các công trình	-	-	46.100,0	46.100,0		
	Thu khác	25.000,0	25.000,0	6.024,0	6.024,0	24,1	24,1
II	Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ phần trăm (%)	6.195.500,0	6.195.500,0	5.217.521,023	5.217.521,023	84,215	84,215
1	Các khoản thu phân chia	87.500,0	87.500,0	44.948,371	44.948,371	51,4	51,4
	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	17.300,0	17.300,0	-	-	-	-
	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	10.200,0	10.200,0	6.800,0	6.800,0	66,7	66,7
	Lệ phí trước bạ nhà, đất	60.000,0	60.000,0	38.148,371	38.148,371	63,6	63,6
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	6.108.000,0	6.108.000,0	5.172.572,652	5.172.572,652	84,685	84,685
	Thu tiền sử dụng đất	6.000.000,0	6.000.000,0	5.143.475,006	5.143.475,006	85,7	85,7
	Thuế giá trị gia tăng	74.400,0	74.400,0	19.398,432	19.398,432	26,073	26,073
	Thuế thu nhập cá nhân	33.600,0	33.600,0	9.699,214	9.699,214	28,867	28,867
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		THỰC HIỆN QUÝ IV		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
IV	Thu chuyển nguồn			204.521,285	204.521,285		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		-	-	-		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	8.029.552,0	8.029.552,0	4.587.352,0	4.587.352,0	57,1	57,1
	Thu bổ sung cân đối ngân sách	4.323.200,0	4.323.200,0	1.060.800,0	1.060.800,0	24,5	24,5
	Thu bổ sung có mục tiêu	3.706.352,0	3.706.352,0	3.526.552,0	3.526.552,0	95,1	95,1

NGƯỜI LẬP

Thủy

Nguyễn Thị Thủy

An Bình, ngày 7 tháng 4 năm 2021

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Xuân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN BÌNH**

Biểu số 115/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: 443./QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2021 của UBND xã An Bình)

Đơn vị: 1.000 đồng

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			THỰC HIỆN QUÝ I			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐTPT	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐTPT	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐTPT	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	14.320.052,000	9.000.000,000	5.320.052,000	6.449.342,653	4.694.081,000	1.755.261,653	45,04	52,16	32,99
	Trong đó:	-			-					
1	Chi Giáo dục	635.900	620.000	15.900	448.875,000	448.155,000	720.000	70,59	72,28	4,53
2	Chi CT DQTV, TT ATXH	414.800		414.800	59.269,251		59.269,251	14,29		14,29
3	Chi y tế	1.000.000	1.000.000		938.445,000	938.445,000				
4	Chi văn hoá, thông tin	25.700		25.700	3.850,000		3.850,000	14,98		14,98
5	Chi phát thanh, truyền hình	55.700		55.700	7.286,100		7.286,100	13,08		13,08
6	Chi thể dục thể thao	1.255.300	1.200.000	55.300	160.000,000	160.000,000		12,75	13,33	-
7	Chi bảo vệ môi trường	25.900		25.900	-			-		-
8	Chi XD đời sống VH thôn, KDC	43.000		43.000	-			-		-
9	Chi các hoạt động kinh tế	4.430.300	4.385.000	45.300	2.647.481,000	2.647.481,000		59,76	60,38	-
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý									
10	Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.068.852	915.000	4.153.852	2.101.739,302	500.000,000	1.601.739,302	41,46	54,64	38,56
11	Chi công tác xã hội	706.600	280.000	426.600	82.397,000		82.397,000	11,66	-	19,31
12	Chi khác	-			-					
13	Dự phòng ngân sách	658.000	600.000	58.000				-	-	-

NGƯỜI LẬP

(Chữ ký)

An Bình, ngày 07 tháng 04 năm 2021

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thúy

Nguyễn Đăng Xuân

